

ĐỒNG HỒ

# OMEGA

BIỂU TƯỢNG CỦA SỰ THANH TÚ, VƯỢNG GIẢ

TRINH TRẦN



# OMEGA DE VILLE HOUR VISION



Để đánh dấu sự kiện giới thiệu bộ máy calibre 8500/8501, Omega tự hào ra mắt bộ sưu tập đặc biệt như một cuộc cách mạng trong công nghệ chế tác đồng hồ với một thành viên mới của «gia đình De Ville»: Hour Vision.

Phiên bản Hour Vision là một bước đột phá mới trong công nghệ sản xuất đồng hồ của Omega không đi theo phong cách cổ điển của gia đình De Ville. Những chi tiết như: 4 viên đá thủy tinh ở mặt đồng hồ, ở vị trí 9 giờ... mang đến cho chiếc đồng hồ sự hiện đại, tinh

tế và mạnh mẽ. Mặt đồng hồ không chỉ có sức cuốn hút mãnh liệt mà còn thể hiện một sự cải tiến công nghệ: mặt kính sapphire kết hợp với thép không gỉ hoặc vàng hồng 18K giúp cho chiếc đồng hồ chịu nước ở độ sâu 100m và chịu lực va đập mạnh đến 5000G. Chất liệu vàng hồng 18K được kết hợp với mặt đồng hồ màu nâu hoặc màu bạc. Trong khi đó, chất liệu thép không gỉ rất «ăn khớp» với mặt đồng hồ màu đen hay màu bạc.

Ở tất cả các model, điểm nổi bật nhất

là những vạch chỉ giờ được làm từ rhodium càng tô điểm cho mặt đồng hồ thêm thanh lịch và ấn tượng. Khi ánh sáng chiếu vào mặt kim cương ở những vạch chỉ giờ cũng như vạch chỉ phút làm cho mặt đồng hồ lóe sáng rất khác biệt. Logo Omega đính vào mặt đồng hồ được làm từ vàng hồng 18K hoặc vàng trắng 18K tùy thuộc vào từng mẫu mã.

Bộ sưu tập Deville Hour Vision hiện có loại dây đeo bằng da cá sấu màu đen hoặc màu nâu và dây đeo kim loại.

# MARINE 1932 MUSEUM COLLECTION LIMITED SERIES

Với những phát minh mới trong công nghệ chế tác đồng hồ, Omega đã được cấp bằng sáng chế cho những chiếc đồng hồ «lặn biển» đầu tiên vào những năm 1930. Những yếu tố như: nước, bụi, va đập, từ tính là những thách thức không nhỏ cho chiếc đồng hồ đeo tay. Vì thế, với việc ra mắt bộ sưu tập Omega Marine 1932, hãng đã mở đường cho thế hệ những chiếc đồng hồ «lặn biển» chuyên nghiệp và tạo danh tiếng cho dòng sản phẩm Seamaster.

Cuộc thử nghiệm đầu tiên trên chiếc đồng hồ Marine diễn ra vào năm 1936. Khi đó, người ta ngâm đồng hồ trong

nước ở nhiệt độ 85°C trong vài phút, sau đó đem nhúng nó vào một chậu nước ở 5°C để kiểm tra sức chịu đựng của nó ở những môi trường nhiệt độ khác nhau. Một cuộc thử nghiệm khác được tiến hành ở gần hồ Geneva. Người ta để chiếc đồng hồ chìm sâu dưới nước đến 73m ở nhiệt độ 5°C trong 30 phút. Những cuộc thử nghiệm này đã minh chứng cho khả năng không thấm nước và độ chính xác tuyệt đối của đồng hồ Omega.

Triết lý của Omega khi giới thiệu bộ sưu tập Museum Collection là tạo ra

những chiếc đồng hồ mang những nét cổ điển kết hợp với công nghệ hiện đại với những sự phá cách táo bạo.

Hai mặt đồng hồ kép đan cài vào nhau của Marine 1932 rất độc đáo có 2 màu tương phản nhau là đỏ và trắng cho mỗi kiểu. Mặt đồng hồ ngoài đã được làm to hơn, bóng bẩy hơn.

Số series của bộ sưu tập được chạm khắc tinh tế ở mặt sau của chiếc đồng hồ. Dây đeo bằng da cá sấu chính hiệu có gắn khóa cài bằng vàng hồng 18K.



# OMEGA SPEEDMASTER PROFESSIONAL CHRONOGRAPH

Được giới thiệu vào năm 1957 và là thiết kế để đo thời gian và khoảng cách, Speedmaster đã chứng minh thời gian là vô giá với những phi công, nhà du hành vũ trụ, nhà thám hiểm khi họ ra ngoài không gian. Với một kỷ lục ấn tượng trong cuộc kiểm tra của NASA tại 6 điểm trên mặt trăng, Speedmaster đã chứng minh khả năng đo lường tốc độ chính xác của mình.

Omega Speedmaster Chronograph đã được thông báo chính thức có mặt trên các cuộc du hành của NASA vào năm 1965 mặc dù, trước đó 3 năm, nó đã từng xuất hiện nơi cổ tay của nhà du hành Walter Schirra trên con tàu Sigma 7. Nhờ khả năng chịu được sự thay đổi nhiệt độ và không trọng lực, Speedmaster đã hạ cánh an toàn trên mặt trăng cùng các phi hành gia trên con tàu Apollo 11 vào tháng 7/1969 và được biết đến với tên gọi mới "đồng hồ mặt trăng". Đặc biệt là trên con tàu Apollo 13 năm 1970, sự cố nổ thùng oxy đã làm hư hại tất cả các công cụ đo thời gian trên tàu, ngoại trừ một thứ còn "sống sót" sau biến cố đó. Và nhờ chiếc đồng hồ Speedmaster mà người chỉ huy khi ấy là James Lovell đã đưa mọi người về đến trái đất an toàn. Với "công lao" to lớn này, Omega đã nhận được giải thưởng "Snoopy Award" - giải thưởng danh giá nhất được trao bởi NASA vào tháng 10/1970.

Để kỷ niệm sự vĩ đại suốt nửa thế kỷ qua, 2 từ "50<sup>th</sup> Anniversary" được chạm khắc tinh tế phía trên biểu tượng con ngựa vàng tại điểm 12 giờ. Hướng tới sự thanh mảnh, các nhà thiết kế đã tạo thêm nhiều không gian trên mặt đồng hồ với ba máy đếm 12 giờ, 30 phút và 60 giây. Các số đếm chỉ giờ trên mặt đồng hồ và những vạch chia trên máy đo khoảng cách được thiết kế to rõ, dễ xem. Thêm vào đó, mặt kính sapphire chống trầy xước với lớp ngăn phản quang có tác dụng bảo vệ mặt đồng hồ. Dây đeo làm bằng thép không gỉ.

Với khả năng dự trữ năng lượng trong 45 giờ và không thấm nước ở độ sâu 50m, đồng hồ Speedmaster có thể chịu đựng được trong điều kiện cực kỳ khắc nghiệt trên trái đất và trong không gian. Vì thế, nó là món quà vô giá cho những người thích sưu tập đồng hồ "độc".

